

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện công tác thu, chi
ngân sách nhà nước; kết quả thực hiện Kế hoạch đầu tư
công 6 tháng đầu năm; nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm**

Ủy ban nhân dân phường báo cáo kết quả thực hiện công tác thu, chi ngân sách nhà nước; kết quả thực hiện Kế hoạch đầu tư công 6 tháng đầu năm; nhiệm vụ thu chi 6 tháng cuối năm, cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ THU, CHI NGÂN SÁCH 6 THÁNG ĐẦU NĂM

1. Thu ngân sách nhà nước

- Tổng các khoản thu ngân sách Nhà nước đến ngày 30/6/2026 là 237 tỷ 295 triệu đồng, đạt 90% so với dự toán giao, trong đó điều tiết ngân sách phường hưởng 166 tỷ 776 triệu đồng, đạt 81 % so với dự toán giao. Chi tiết các khoản thu như sau:

+ Thu nội địa: 110 tỷ 285 triệu đồng, đạt 97% so với dự toán giao, trong đó điều tiết ngân sách phường hưởng 39 tỷ 766 triệu đồng, đạt 71 % so với dự toán giao.

+ Thu chuyển nguồn: 9 tỷ 469 triệu đồng.

+ Thu kết dư ngân sách: 1 tỷ 378 triệu đồng.

+ Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 116 tỷ 162 triệu đồng, đạt 78% so dự toán giao.

(Chi tiết các khoản thu theo biểu 01 đính kèm)

2. Chi ngân sách nhà nước

- Tổng chi ngân sách địa phương đến ngày 30/6/2026 là 93 tỷ 115 triệu đồng đạt 45% so dự toán giao, trong đó:

- Chi XDCCB: 13 tỷ 455 triệu đồng, đạt 366% so dự toán giao (đạt 50,5% so kế hoạch đầu tư công của UBND phường)

- Chi thường xuyên: 79 tỷ 660 triệu đồng, đạt 40% so với dự toán.

(Chi tiết theo biểu số 02 đính kèm)

3. Đánh giá chung:

- Qua kết quả thực hiện thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2026 cho thấy công tác quản lý, điều hành ngân sách trên địa bàn phường cơ bản được triển

của Luật Ngân sách nhà nước. UBND phường đã tập trung chỉ đạo quyết liệt công tác quản lý thu, điều hành chi ngân sách theo hướng chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả; thường xuyên rà soát, đánh giá tiến độ thực hiện dự toán để kịp thời điều chỉnh, ưu tiên bố trí nguồn lực cho các nhiệm vụ trọng tâm, góp phần bảo đảm cân đối ngân sách, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và hoạt động của bộ máy chính quyền địa phương.

3.1. Thu ngân sách

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn thực hiện đến ngày 30/6/2026 đạt 237 tỷ 295 triệu đồng, bằng 90% dự toán giao; trong đó số thu điều tiết ngân sách phường hưởng đạt 166 tỷ 776 triệu đồng, bằng 81% dự toán. Kết quả trên cho thấy công tác quản lý thu ngân sách được triển khai tích cực ngay từ đầu năm; UBND phường đã phối hợp chặt chẽ với cơ quan Thuế trong việc rà soát nguồn thu, quản lý hộ kinh doanh, đôn đốc thu nộp ngân sách và tăng cường các giải pháp chống thất thu. Nhờ đó, tiến độ thu ngân sách cơ bản đáp ứng yêu cầu, tạo nguồn lực quan trọng để bảo đảm thực hiện các nhiệm vụ chi theo kế hoạch.

Thu nội địa đạt 110 tỷ 285 triệu đồng, bằng 97% dự toán giao; trong đó số thu điều tiết ngân sách phường hưởng đạt 39 tỷ 766 triệu đồng, bằng 71% dự toán. Tuy nhiên, cơ cấu nguồn thu chưa thực sự đồng đều; một số khoản thu như phí, lệ phí và thuế sử dụng đất phi nông nghiệp còn đạt thấp so với kế hoạch. Bên cạnh đó, nguồn thu của địa phương vẫn phụ thuộc đáng kể vào nguồn bổ sung từ ngân sách cấp trên, trong khi một số chính sách miễn, giảm phí, lệ phí và biến động của thị trường đã ảnh hưởng đến khả năng hoàn thành một số chỉ tiêu thu. Vì vậy, trong 6 tháng cuối năm cần tiếp tục rà soát toàn diện các nguồn thu, tăng cường phối hợp với cơ quan Thuế trong quản lý đối tượng nộp thuế, đẩy mạnh chống thất thu, xử lý nợ đọng thuế và khai thác hiệu quả các nguồn thu hợp pháp nhằm nâng cao tính bền vững của ngân sách địa phương.

3.2. Chi ngân sách

Tổng chi ngân sách địa phương thực hiện đến ngày 30/6/2026 đạt 93 tỷ 115 triệu đồng, bằng 45% dự toán giao. Công tác điều hành chi ngân sách được thực hiện chặt chẽ, đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, bảo đảm đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức; đồng thời ưu tiên bố trí kinh phí cho các nhiệm vụ trọng tâm, an sinh xã hội, quốc phòng - an ninh, cải cách hành chính và hoạt động thường xuyên của các cơ quan, đơn vị. Chi thường xuyên đạt 79 tỷ 660 triệu đồng, bằng 40% dự toán, cơ bản phù hợp với tiến độ triển khai nhiệm vụ của các đơn vị sử dụng ngân sách.

Đối với chi đầu tư phát triển, giá trị giải ngân đạt 13 tỷ 455 triệu đồng, vượt dự toán đầu năm đạt 50,5% kế hoạch đầu tư công năm 2026 của UBND phường. Kết quả này cho thấy công tác triển khai các dự án đã có chuyển biến tích cực, song tiến độ giải ngân vẫn chịu ảnh hưởng bởi việc hoàn thiện hồ sơ, thủ tục đầu tư, công tác nghiệm thu, thanh toán và một số khó khăn trong quá trình triển khai dự án. Do đó, trong thời gian tới cần tiếp tục tập trung chỉ đạo

tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thi công, nghiệm thu và giải ngân nhằm hoàn thành kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026.

Nhìn chung, công tác thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2026 của phường cơ bản bảo đảm cân đối, ổn định; kỷ luật, kỷ cương tài chính - ngân sách tiếp tục được giữ vững. Tuy nhiên, cơ cấu nguồn thu chưa thật sự bền vững, tỷ trọng nguồn thu bổ sung từ ngân sách cấp trên còn cao; một số khoản thu nội địa và tiến độ giải ngân vốn đầu tư công chưa đạt yêu cầu theo kịch bản điều hành. Trong 6 tháng cuối năm, UBND phường sẽ tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp quản lý thu, điều hành chi, đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công, phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu dự toán ngân sách năm 2026.

4. Một số tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác quản lý, điều hành thu, chi ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm 2026 vẫn còn một số tồn tại, hạn chế cần tập trung khắc phục như sau:

4.1. Công tác thu ngân sách

Mặc dù tổng thu ngân sách cơ bản đạt tiến độ theo dự toán, song cơ cấu nguồn thu chưa thực sự bền vững; tiến độ thực hiện giữa các khoản thu còn chênh lệch. Một số khoản thu như phí, lệ phí, thuế sử dụng đất phi nông nghiệp, thu từ đất và thu từ quỹ đất công ích chưa đạt kế hoạch hoặc chịu ảnh hưởng lớn từ các yếu tố khách quan, dẫn đến khả năng tạo nguồn thu ổn định cho ngân sách địa phương còn hạn chế.

Công tác quản lý thu đối với hộ kinh doanh, hoạt động thương mại, dịch vụ nhỏ lẻ còn gặp nhiều khó khăn do thường xuyên biến động về quy mô sản xuất, doanh thu và địa điểm kinh doanh. Việc cập nhật, rà soát thông tin người nộp thuế giữa các cơ quan có thời điểm chưa kịp thời, ảnh hưởng đến hiệu quả quản lý và khai thác nguồn thu.

Bên cạnh đó, nguồn thu của ngân sách phường vẫn phụ thuộc khá lớn vào nguồn bổ sung từ ngân sách cấp trên, trong khi các nguồn thu được phân cấp còn hạn chế, chưa tạo được tính chủ động trong cân đối ngân sách địa phương.

4.2. Công tác chi ngân sách

Công tác điều hành chi ngân sách cơ bản bảo đảm đúng quy định, tuy nhiên tiến độ thực hiện một số nhiệm vụ chi.

Sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, một số đơn vị còn lúng túng trong việc tiếp nhận nhiệm vụ, lập hồ sơ thanh toán, quản lý tài sản và cập nhật các quy định mới về tài chính - ngân sách. Chất lượng hồ sơ của

một số đơn vị chưa đồng đều, phải chỉnh sửa, bổ sung nhiều lần nên làm kéo dài thời gian kiểm soát chi và giải ngân.

Công tác dự báo, phân tích tình hình thu, chi ngân sách ở một số thời điểm chưa thật sự sát với diễn biến thực tế; việc theo dõi tiến độ thực hiện dự toán và cảnh báo các khoản thu, khoản chi có nguy cơ không hoàn thành còn chưa kịp thời, ảnh hưởng đến hiệu quả công tác điều hành ngân sách.

4.3. Nguyên nhân

a) Nguyên nhân khách quan

Tình hình sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và hộ kinh doanh trên địa bàn còn gặp nhiều khó khăn; thị trường bất động sản, dịch vụ phục hồi chậm nên ảnh hưởng trực tiếp đến các khoản thu từ đất, thuế và phí.

Sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và mô hình chính quyền địa phương hai cấp, nhiều cơ chế, quy trình quản lý tài chính, đầu tư công và tài sản công đang trong quá trình hoàn thiện, dẫn đến việc triển khai một số nhiệm vụ còn mất nhiều thời gian.

Một số chỉ tiêu thu ngân sách được giao cao hơn nhiều so với khả năng thực hiện của địa phương. Điển hình, chỉ tiêu thu phí, lệ phí năm 2026 được giao 890 triệu đồng, tăng khoảng 15,8 lần so với dự toán năm 2025 và gần 3 lần so với số thực hiện năm 2025, trong khi nhiều khoản phí chứng thực đã được miễn theo chính sách của thành phố Hải Phòng. Tương tự, chỉ tiêu thu từ quỹ đất công ích và hoa lợi công sản cũng được giao cao hơn đáng kể so với khả năng khai thác thực tế của địa phương, gây áp lực lớn trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách.

b) Nguyên nhân chủ quan

Công tác phối hợp giữa các bộ phận chuyên môn của UBND phường với cơ quan Thuế và các đơn vị liên quan trong quản lý nguồn thu có thời điểm chưa thật sự đồng bộ; việc trao đổi, cập nhật thông tin phục vụ quản lý thu chưa thường xuyên.

Công tác kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nghĩa vụ tài chính của một số tổ chức, cá nhân chưa được thực hiện thường xuyên; việc rà soát, đánh giá tiến độ thực hiện từng khoản thu chưa kịp thời để có giải pháp điều hành phù hợp.

Năng lực tham mưu, lập và hoàn thiện hồ sơ thanh toán, quyết toán của một số đơn vị sử dụng ngân sách còn hạn chế; việc cập nhật các quy định mới về quản lý đầu tư công, ngân sách và tài sản công sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp còn chậm, ảnh hưởng đến tiến độ giải ngân và chất lượng công tác quản lý ngân sách.

II. ƯỚC KẾT QUẢ THỰC HIỆN ĐẦU TƯ CÔNG 6 THÁNG ĐẦU NĂM

1. Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 được giao là 635,2 tỷ đồng. Trong đó:

1.1. Dự án UBND phường làm chủ đầu tư

UBND phường Kinh Môn được giao triển khai 09 dự án khởi công mới, với tổng kế hoạch vốn là 26,6 tỷ đồng.

1.2. Dự án Chủ tịch UBND thành phố giao nhiệm vụ chủ đầu tư.

- Tổng số dự án đầu tư công được phân bổ vốn năm 2026 là: 16 dự án, trong đó:

+ 10 dự án đang triển khai thi công

+ 03 dự án đã thi công đạt 100% khối lượng, đang trình cơ quan chuyên môn tổ chức nghiệm thu hoàn thành, và trình quyết toán dự án hoàn thành.

+ 03 dự án chưa triển khai thi công do đang thực hiện công tác giải phóng mặt bằng.

- Tổng kế hoạch vốn năm 2026 được thành phố giao là: 608,585 tỷ đồng, trong đó, vốn bố trí để thực hiện GPMB: 123,021 tỷ đồng

2. Kết quả thực hiện đến 30/6/2026

a) Đối với các dự án do UBND phường làm chủ đầu tư

Đến ngày 30/6/2026, giá trị giải ngân đạt 13 tỷ 448 triệu đồng, bằng 50,5% kế hoạch vốn năm 2026. Kết quả giải ngân vượt 10,3% so với kịch bản giải ngân quý II do UBND thành phố giao, thể hiện sự chủ động của UBND phường trong công tác chuẩn bị đầu tư, lựa chọn nhà thầu, tổ chức thi công, nghiệm thu và thanh toán khối lượng hoàn thành.

b) Đối với các dự án do Chủ tịch UBND thành phố giao nhiệm vụ chủ đầu tư

Đến ngày 30/6/2026, giá trị giải ngân đạt 217 tỷ 297 triệu đồng, trong đó vốn giải phóng mặt bằng đạt 87 tỷ 279 triệu đồng, bằng 35,7% kế hoạch vốn giao. Kết quả giải ngân chưa đạt kịch bản giải ngân quý II của thành phố 40,1%, nguyên nhân chủ yếu do tiến độ giải phóng mặt bằng của một số dự án còn chậm, dẫn đến chưa đủ điều kiện triển khai thi công và thanh toán khối lượng hoàn thành.

(Chi tiết theo Phụ lục số 03 kèm theo).

3. ĐÁNH GIÁ CHUNG

3.1. Kết quả đạt được

- UBND phường Kinh Môn đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt công tác triển khai thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công; thường xuyên kiểm điểm tiến độ từng dự án, chủ động phối hợp với các địa phương, đơn vị liên quan để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Chỉ đạo chủ đầu tư, nhà thầu thi công, đơn vị tư vấn đã tập trung triển khai thi công khẩn trương, cơ bản đáp ứng yêu cầu tiến độ đề ra.

- Công tác chuẩn bị đầu tư, lựa chọn nhà thầu, triển khai thực hiện các dự án cơ bản tuân thủ đúng quy định của Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng và các quy định pháp luật có liên quan.

- Đối với các dự án triển khai trên địa bàn phường Kinh Môn, công tác giải phóng mặt bằng được Đảng ủy, UBND phường tập trung chỉ đạo quyết liệt; kết quả giải ngân đạt và vượt kế hoạch theo kịch bản thành phố giao.

- Chủ động phối hợp với UBND các phường có dự án và các cơ quan liên quan để xử lý, tháo gỡ một số khó khăn, vướng mắc trong công tác GPMB và triển khai thi công.

3.2. Hạn chế và nguyên nhân

3.2.1. Hạn chế

- Công tác giải phóng mặt bằng tại một số địa phương chưa đáp ứng yêu cầu tiến độ theo chỉ đạo của UBND thành phố.

- Một số dự án chưa triển khai được khối lượng GPMB, dẫn đến chưa phát sinh giá trị giải ngân, ảnh hưởng trực tiếp đến tỷ lệ giải ngân chung.

- Một số dự án phải thực hiện điều chỉnh thời gian thực hiện, điều chỉnh tổng mức đầu tư, điều chỉnh cơ cấu chi phí, ảnh hưởng đến tiến độ triển khai các bước tiếp theo của dự án.

3.2.2. Nguyên nhân

a) Nguyên nhân chủ quan

- Một số địa phương chưa tập trung cao trong công tác giải phóng mặt bằng; chưa xây dựng kế hoạch chi tiết, tiến độ cụ thể theo từng dự án; việc xác nhận nguồn gốc đất, lập và phê duyệt phương án bồi thường còn chậm.

- Công tác phối hợp giữa một số đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện dự án có thời điểm chưa chặt chẽ, ảnh hưởng đến tiến độ giải quyết hồ sơ, thủ tục.

b) Nguyên nhân khách quan

- Việc thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp dẫn đến phát sinh khó khăn trong quá trình chuyển giao nhiệm vụ chủ đầu tư và tổ chức thực hiện dự án.

- Một số dự án phát sinh tăng chi phí giải phóng mặt bằng do thay đổi chính sách, đơn giá bồi thường, hỗ trợ theo quy định hiện hành và tình hình thực tế triển khai.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM 6 THÁNG CUỐI NĂM

1. Nhiệm vụ thu, chi ngân sách

Trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2026 và những tồn tại, hạn chế đã được đánh giá, UBND phường Kinh Môn xác định một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm 6 tháng cuối năm 2026 như sau:

1.1. Về công tác thu ngân sách

- Tập trung triển khai đồng bộ các giải pháp quản lý thu ngân sách nhà nước; phấn đấu hoàn thành và vượt dự toán thu ngân sách năm 2026 được giao, cụ thể thu nội địa vượt thu 4 tỷ đồng, vượt thu khoảng 7% so dự toán giao.

- Tăng cường rà soát, quản lý chặt chẽ các nguồn thu trên địa bàn; tập trung đôn đốc các khoản thu còn đạt thấp như: phí, lệ phí; thuế sử dụng đất phi nông nghiệp; tiền thuê đất, mặt nước; thu tiền sử dụng đất; thu từ quỹ đất công ích và hoa lợi công sản.

- Phối hợp chặt chẽ với cơ quan Thuế trong công tác quản lý thu, chống thất thu ngân sách; thường xuyên rà soát hộ kinh doanh, hoạt động dịch vụ, kinh doanh thương mại trên địa bàn nhằm quản lý đầy đủ đối tượng nộp thuế theo quy định.

- Chủ động cập nhật, phân tích, dự báo tình hình thu ngân sách; kịp thời tham mưu các giải pháp điều hành phù hợp với tình hình thực tế, bảo đảm cân đối ngân sách địa phương.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện nghĩa vụ tài chính, thuế đối với tổ chức, cá nhân; nâng cao ý thức chấp hành pháp luật về thuế và nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước.

1.2. Về công tác chi ngân sách

- Điều hành chi ngân sách bảo đảm chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức và trong phạm vi dự toán được giao đạt tỷ lệ 100% dự toán giao, nhất là giải ngân Kế hoạch đầu tư công.

- Ưu tiên bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, nhiệm vụ an sinh xã hội, quốc phòng - an ninh, cải cách hành chính, chỉnh trang đô thị và các nhiệm vụ cấp thiết phát sinh theo quy định.

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công; tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác lập hồ sơ, nghiệm thu, thanh toán, quyết toán; nâng cao trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan trong thực hiện dự án.

- Tăng cường kiểm soát chi ngân sách, hạn chế phát sinh nhiệm vụ chi ngoài dự toán; thực hiện tiết kiệm chi thường xuyên, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước.

- Chỉ đạo các đơn vị sử dụng ngân sách thực hiện nghiêm công tác quản lý tài chính, tài sản công; nâng cao chất lượng lập hồ sơ thanh toán, quyết toán; thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo theo quy định.

1.3. Về công tác quản lý, điều hành ngân sách

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính - ngân sách; nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong công tác quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước.

Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện dự toán thu, chi ngân sách của các bộ phận, đơn vị; kịp thời chấn chỉnh, xử lý các tồn tại, hạn chế phát sinh trong quá trình thực hiện.

Tiếp tục rà soát, hoàn thiện công tác quản lý hồ sơ, dữ liệu tài chính, tài sản, đầu tư công trong quá trình thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; bảo đảm đồng bộ, chặt chẽ, đúng quy định.

Chủ động phối hợp với các cơ quan chuyên môn cấp trên trong công tác hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ tài chính - ngân sách năm 2026.

2. Nhiệm vụ giải ngân vốn đầu tư công

2.1. Đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng (GPMB)

Xác định công tác GPMB là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, quyết định hoàn thành kế hoạch giải ngân năm 2026.

- Đối với dự án trên địa bàn phường Kinh Môn:

- + Xây dựng kế hoạch GPMB chi tiết theo từng dự án, xác định rõ mốc thời gian từng bước: kiểm kê, xác minh nguồn gốc đất, lập và phê duyệt phương án bồi thường.

- + Tăng cường tuyên truyền, vận động thông qua MTTQ và các đoàn thể, bảo đảm người dân hiểu rõ quyền lợi, nghĩa vụ khi Nhà nước thu hồi đất.

- + Tổ chức đối thoại trực tiếp với các trường hợp chưa đồng thuận, xử lý dứt điểm các vướng mắc phát sinh.

- + Kiên quyết thực hiện cưỡng chế theo quy định đối với các trường hợp cố tình chây ỳ, không bàn giao mặt bằng.

- Đối với dự án nằm trên địa bàn quản lý của xã, phường khác:

- + Ban hành văn bản đề nghị UBND các phường liên quan về tiến độ GPMB và khối lượng giải ngân theo từng tháng, làm cơ sở kiểm soát tiến độ.

- + Bám sát kịch bản giải ngân của thành phố, thường xuyên đôn đốc, kiểm tra tiến độ GPMB.

+ Tổng hợp, báo cáo UBND thành phố và các Sở, ngành đối với các địa phương không hoàn thành nhiệm vụ GPMB để kịp thời chỉ đạo, xử lý trách nhiệm.

2.2. Đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công

- Hoàn thiện nhanh hồ sơ thiết kế, dự toán; rút ngắn thời gian thẩm định, phê duyệt đối với các dự án khởi công mới.
- Rà soát toàn bộ các dự án; yêu cầu nhà thầu lập lại tiến độ chi tiết, xác định rõ đường găng tiến độ và cam kết thời gian hoàn thành.
- Tăng cường kiểm tra hiện trường; kiểm soát chặt chẽ chất lượng công trình, an toàn lao động, vệ sinh môi trường.
- Thực hiện nghiệm thu, thanh toán ngay khi có khối lượng hoàn thành; không để tồn đọng hồ sơ thanh toán.
- Chủ động rà soát, đề xuất điều chỉnh kế hoạch vốn, bảo đảm sử dụng hiệu quả nguồn vốn được giao và hoàn thành kịch bản giải ngân năm 2026..
- Hoàn thiện hồ sơ trình cơ quan chuyên môn nghiệm thu, thẩm tra, phê duyệt quyết toán đối với các dự án hoàn thành.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện công tác thu, chi ngân sách nhà nước; kết quả thực hiện Kế hoạch đầu tư công 6 tháng đầu năm 2026; nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2026./. *Đuân*

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy;
- UV Ban chấp hành;
- Lãnh đạo UBND phường;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Đại biểu dự họp;
- Lưu: VT, KTHTĐT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Bảo Trung

BIỂU 01: ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH QUÝ II NĂM 2026

(Kèm theo Báo cáo số: 523/BC-UBND ngày 02/7/2026 của UBND phường Kinh Môn)

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán HĐND phường giao		Thực hiện 30/6/2026		Ước thực hiện 31/12/2026		So sánh tỷ lệ % so dự toán đầu năm	
		Tổng thu NSNN	Thu NSDP hưởng	Tổng thu NSNN	Thu NSDP hưởng	Tổng thu NSNN	Thu NSDP hưởng	Tổng thu NSNN	Thu NSDP hưởng
A	B	1	2	3	4	5	6	7=3/1	8=4/1
	TỔNG THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC	262.883	205.221	237.295	166.776	367.176	265.062	90%	81%
I	Thu nội địa	113.640	55.978	110.285	39.766	161.984	59.870	97%	71%
1	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh (Chi tiết theo sắc thuế)	69.240	37.363	70.239	29.271	98.530	41.662	101%	
1.1	Thu từ khu vực DN nhà nước giữ vai trò chủ đạo			7.941		10.588			
1.2	Thu từ khu vực có vốn đầu tư nước ngoài			8.074		10.765			
1.3	Thu từ khu vực ngoài quốc doanh	69.240	37.363	54.224	29.271	77.177	41.662	78%	78%
	Thuế giá trị gia tăng	42.740	23.080	29.269	15.805	43.904	23.708	68%	68%
	Thuế thu nhập doanh nghiệp	26.450	14.283	24.937	13.466	33.249	17.955	94%	94%
	Thuế tài nguyên	50		18		24		36%	
2	Lệ phí trước bạ	14.300	8.723	8.058	5.109	14.300	8.723	56%	59%
3	Thu phí, lệ phí	890	890	173	73	346	146	19%	8%
4	Thuế thu nhập cá nhân			12.579		16.772			
5	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	1.980	1.980	395	395	1.980	1.980	20%	20%

STT	NỘI DUNG	Dự toán HĐND phường giao		Thực hiện 30/6/2026		Ước thực hiện 31/12/2026		So sánh tỷ lệ % so dự toán đầu năm	
		Tổng thu NSNN	Thu NSDP hưởng	Tổng thu NSNN	Thu NSDP hưởng	Tổng thu NSNN	Thu NSDP hưởng	Tổng thu NSNN	Thu NSDP hưởng
6	Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước	6.080	2.432	6.505	1.995	8.673	2.660	107%	82%
7	Thu tiền sử dụng đất	20.000	4.000	11.001	2.272	20.000	4.000	55%	57%
8	Tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước								
9	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết (nếu có)								
10	Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản								
11	Thu khác ngân sách	700	140	1.091	407	1.090	406	156%	291%
12	Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác	450	450	244	244	293	293	54%	54%
II	Thu viện trợ								
III	Thu chuyển nguồn			9.470	9.470	9.470	9.470		
IV	Thu kết dư ngân sách			1.378	1.378	1.378	1.378		
V	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	149.243	149.243	116.162	116.162	194.344	194.344	78%	78%
1	Thu bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên	148.163	148.163	86.429	86.429	148.163	148.163	58%	58%
2	Thu bổ sung mục tiêu từ ngân sách cấp trên	1.080	1.080	29.733	29.733	46.181	46.181	2753%	2753%

BIỂU SỐ 2: ƯỚC THỰC HIỆN DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH QUÝ I NĂM 2026

(Kèm theo Báo cáo số: 523/BC-UBND ngày 02/7/2026 của UBND phường Kinh Môn)

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm 2026	Chi đến 30/6/2025	Ước thực hiện đến 31/12/2026	Tỷ lệ % so với dự toán giao
<i>A</i>	<i>B</i>	<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4=2/1</i>
	TỔNG CHI NGÂN SÁCH PHƯỜNG	205.221	93.115	248.420	45%
A	CHI BỔ SUNG CÂN ĐỐI CHO NGÂN SÁCH PHƯỜNG	205.221	93.115	248.420	45%
I	Chi đầu tư phát triển	4.000	13.455	30.635	336%
II	Chi thường xuyên	197.197	79.660	217.785	40%
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	92.997	38.438	111.341	41%
2	Chi khoa học và công nghệ	390	297	351	76%
3	Chi sự nghiệp an ninh - quốc phòng	4.103	3.151	4.506	77%
4	Chi y tế, dân số và gia đình	3.703	1.631	3.703	44%
5	Chi văn hóa thông tin	8.232	873	8.232	11%
6	Chi phát thanh, truyền hình, thông tấn	300	84	300	28%
7	Chi thể dục thể thao	355	284	555	80%
8	Chi bảo vệ môi trường	1.659	703	1.244	42%
9	Chi các hoạt động kinh tế	34.146	5.639	30.986	17%
10	Chi hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	30.529	18.448	33.029	60%
11	Chi bảo đảm xã hội	19.802	10.112	22.802	51%
12	Chi khác	981		736	0%
III	Dự phòng ngân sách	4.024			
IV	Chi nộp ngân sách cấp trên				
V	Chi tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương				
B	Chi viện trợ				
C	Chi từ nguồn bổ sung mục tiêu				

BIỂU SỐ 03: TÌNH HÌNH THỰC HIỆN ĐẦU TƯ CÔNG

(Kèm theo Báo cáo số 523/BC-UBND ngày 02/7/2026 của UBND phường Kinh Môn)

STT	Tên dự án	Kế hoạch vốn năm 2026	Giá trị giải ngân		
			Giá trị giải ngân	Trong đó GPMB	Tỷ lệ (%)
		635.207,55	230.744,96	87.655,33	36,30
1	Hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư và khu tái định cư xã Thượng Quận, thị xã Kinh Môn	38.004,52	12.316,77	0,00	32,40
2	Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng vùng nuôi trồng thủy sản tập trung xã Minh Hoà, thị xã Kinh Môn	28.597,54	0,00	0,00	0
3	Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng vùng nuôi trồng thủy sản tập trung phường Tân Dân, thị xã Kinh Môn	11.029,57	670,69	0,00	6,1
4	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật, nâng cấp cải tạo kênh KT12 (đoạn từ ngã tư Tây Sơn đến cầu An Lưu 2 và đoạn từ cầu An Lưu 3 đến cống An Trung	80.947,90	27.146,86	344,82	33,5
5	Đầu tư xây dựng mở rộng khuôn viên và xây dựng nhà lớp học 3 tầng 9 phòng học trường tiểu học Phú Thứ	5.600,35	4.463,17	0,00	79,7
6	Đầu tư xây dựng Hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư và khu tái định cư Cửa Làng, phường Hiến Thành, giai đoạn 3 (phục vụ GPMB thực hiện dự án Đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối Quốc lộ 17B (tỉnh Hải Dương) với Đường tỉnh 352 (thành phố Hải Phòng) đoạn từ Quốc lộ	14.671,00	3.469,77	0,00	23,7
7	Xây dựng đường kết nối từ trung tâm thị xã Kinh Môn đến cầu Triều (đoạn từ phường Thất Hùng sang phường Phạm Thái)	86.604,00	20.356,49	528,31	23,5
8	Xây dựng chợ Huê Trĩ mới, phường An Phụ, thị xã Kinh Môn	12.457,53	11.788,04	0,00	94,6
9	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư và khu tái định cư xã Quang Thành phục vụ GPMB thực hiện dự án Đầu tư xây dựng tuyến đường và cầu Vạn kết nối Quốc Lộ 37, thành phố Chí Linh với đường dẫn cầu Triều, thị xã Kinh Môn	76.072,00	37.875,80	11.896,65	49,8

STT	Tên dự án	Kế hoạch vốn năm 2026	Giá trị giải ngân		
			Giá trị giải ngân	Trong đó GPMB	Tỷ lệ (%)
10	Xây dựng Hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư và khu tái định cư phường Long Xuyên phục vụ GPMB thực hiện dự án Đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối Quốc lộ 17B (tỉnh Hải Dương) với Đường tỉnh 352 (thành phố Hải Phòng) đoạn từ Quốc lộ 17B đến sông Kinh Thầy, thị xã	48.647,20	21.367,26	12.730,37	43,9
11	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư và khu tái định cư xã Minh Hòa phục vụ GPMB thực hiện dự án đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối quốc lộ 17B (tỉnh Hải Dương) với đường tỉnh 352 (Thành phố Hải Phòng) đoạn từ quốc lộ 17B đến sông Kinh Thầy, thị xã Kinh	24.616,00	2.533,98	0,00	10,3
12	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư mới Đường Vũ, xã Lê Ninh, thị xã Kinh Môn	60.839,22	14.939,26	14.939,26	24,6
13	Xây dựng Hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư và khu tái định cư xã Hiệp Hòa phục vụ GPMB điều chỉnh diện tích đất thuê cho Công ty cổ phần cá giống Kinh Môn tại xã Hiệp Hòa, thị xã Kinh Môn và GPMB thực hiện dự án xây dựng sân golf thị xã Kinh Môn	67.357,49	31.648,01	19.972,08	47
14	Xây dựng Hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư và khu tái định cư phường An Lưu phục vụ GPMB thực hiện dự án Xây dựng tuyến đường giao thông kết nối Quốc lộ 17B với cầu Dinh, thị xã Kinh Môn	4.855,00	1.852,96	0,00	38,2
15	Dự án Đầu tư xây dựng tuyến đường (tuyến 4 (từ D17 - D10), tuyến 7 (từ D10 - D9) và tuyến 5) và GPMB sạch khu đất theo quy hoạch chi tiết xây dựng Khu dân cư mới thôn Kim Lôi, xã Bạch Đằng tỷ lệ 1/500	28.572,74	21.947,11	21.947,11	76,8
16	Dự án Đầu tư xây dựng tuyến đường số 05 và GPMB sạch khu đất theo quy hoạch chi tiết xây dựng Khu dân cư mới Đồng Miếu, phường Hiến Thành tỷ lệ 1/500	19.712,50	4.920,80	4.920,80	25
17	Dự án của UBND Phường Kinh Môn	26.623,00	13.448,00	375,93	50,5